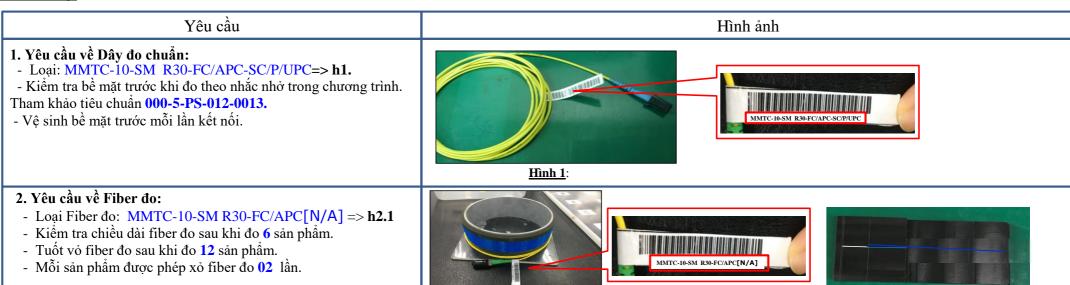
TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

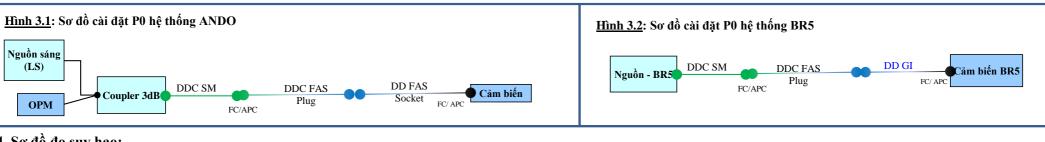
Công đoạn áp dụng: KIỂM TRA SUY HAO Số: Phiên bản: Trang: 1/2 4-OP-506-4-PS-017-0010 Tên sản phẩm:FAS Connector Socket[F] Tài liêu tham khảo: 4-OP-506, 4-OP-507.

I. Phạm vi áp dụng:THEO DMS.

II. Nội dung:

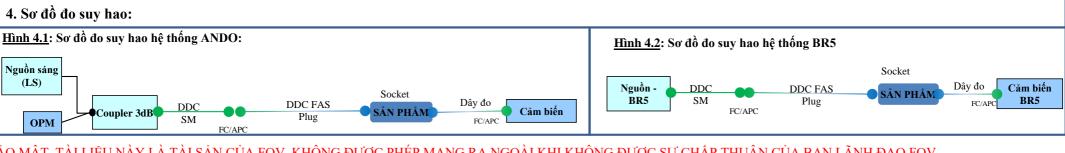


3. Sơ đồ cài đặt P0:



Hình 2.2: Chiều dài fiber đo

<u>Hình 2.1</u>:



BẢO MẬT. TÀI LIÊU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

Số: Công đoạn áp dụng: KIỂM TRA SUY HAO 4-OP-506-4-PS-017-0010 Phiên bản: Trang: 2/2 Tên sản phẩm:FAS Connector Socket[F] Tài liệu tham khảo: 4-OP-506, 4-OP-507.

II. Nội dung:

5. Kiểm tra sản phẩm sau khi đo loss.

- Sản phẩm hoàn thành.



ÐAT

- Dùng bụng ngón tay để bấm keySau khi bấm, kiểm tra key không bị trầy, mẻ, hở







REVISION HISTORY

	Date (Ngày)	PIC (Người phụ trách)	Version (Phiên bản)	Nội dung thay đối		7 ()	
				Old content	Nội dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu
	14-Aug-20	MyNTD		-	-	- Ban hành mới	
	25-Aug-20	MyNTD	1	-	Cập nhật sơ đồ đo.Loại bỏ mục kiểm tra chiều dài sau khi cắt	- Phù hợp với thực tế.	NganDNQ
	19-Jun-21	Nguyệt	2	-	- Thay hình template kiểm tra chiều dài fiber đo	- Cập nhật template mới.	NganDNQ
	21-Aug-23	Nguyệt	3	- Fiber do: MMTC-10-SM R30-FC/APC.	- Fiber do : MMTC-10-SM R30-FC/APC[N/A]	- Change name Fiber đo.	ChiNNL
	15-Nov-23	Nguyệt	4	Chưa có chuẩn kiểm key mẻ, hở holder	Thêm chuẩn kiểm key mẻ, hở	- Phòng ngừa bỏ xót lỗi	ChiNNL
	9-Dec-23	Nguyệt	5	-	-Thay đổi tên dây đo khi đo P0 & đo suy hao.	- Làm rõ loại dây đo.	ChiNNL
	15-Aug-24	Nguyệt	6	-	- Cancel :kiểm gắn đúng loại loại nắp cap mục 5 (Kiểm tra sản phẩm sau khi đo loss.)	- Theo 4M : 9-PR-0014-9-FO-0001-4-RC-0151	ChiNNL